ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 538/BC-UBND	*Minh Long, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả triển khai rà soát, thống kê chính sách thực hiện trên địa bàn vùng đồng bào DTTS và MN xã Minh Long

Thực hiện Công văn số 2348/SDTTG-DT ngày 20/10/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai rà soát, thống kê chính sách thực hiện trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. UBND xã báo cáo kết quả triển khai, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Minh Long được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã Long Hiệp, Thanh An và Long Môn cũ. Có diện tích tự nhiên 124,739 ha, có 9 thôn, 2.686 hộ với quy mô dân số 10.085 nhân khẩu, người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 70%, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 4,06%, hộ cận nghèo chiếm 0,93% cuối năm 2025.

Trong những năm qua, việc triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện. Các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giáo dục, y tế, văn hóa, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đầu tư cơ sở hạ tầng từng bước góp phần cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI RÀ SOÁT, THỐNG KÊ CHÍNH SÁCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện

- UBND xã đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức rà soát, tổng hợp tình hình thực hiện các chính sách đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã; xác định đối tượng, địa bàn thụ hưởng và những nội dung chính sách đã, đang được triển khai thực hiện.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã rà soát toàn bộ chính sách còn hiệu lực, đang thực hiện trên địa bàn có đối tượng thụ hưởng trực tiếp là cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư. Không tổng hợp các chính sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia theo hướng dẫn tại Biểu số 01. Số liệu thực hiện năm 2025 và năm 2026 (tính đến ngày 31/10/2026) được đối chiếu với kết quả phân định theo Nghị định số 272/2025/NĐ-CP.

2. Kết quả rà soát, thống kê các chính sách

Qua rà soát, trên địa bàn xã đang thực hiện nhiều chính sách có điều kiện thụ hưởng gắn với địa bàn xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn cho đối tượng là cán bộ, công chức, học sinh, sinh viên, trẻ em...

(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các chính sách hỗ trợ trực tiếp đã góp phần bảo đảm an sinh xã hội, duy trì tỷ lệ trẻ ra lớp, học sinh đi học chuyên cần và thu hút đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục công tác tại xã. Việc sử dụng kết quả phân định theo Nghị định số 272/2025/NĐ-CP làm căn cứ xác định địa bàn thụ hưởng là phù hợp với nguyên tắc tập trung nguồn lực cho địa bàn khó khăn nhất.

2. Khó khăn, hạn chế

- Hệ thống chính sách liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tương đối nhiều, được quy định tại nhiều văn bản khác nhau, gây khó khăn trong việc rà soát, phân loại và tổng hợp.

- Một số chính sách có đối tượng, điều kiện và phạm vi thụ hưởng tương đồng, dẫn đến khó khăn trong việc xác định, đối chiếu và tránh trùng lặp khi thống kê.

- Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, địa bàn quản lý có sự thay đổi, hồ sơ, dữ liệu và số liệu từ các đơn vị hành chính trước đây cần được rà soát, cập nhật, chuẩn hóa để bảo đảm tính thống nhất.

3. Nguyên nhân

- Các quy định, hướng dẫn về thực hiện chính sách được ban hành qua nhiều giai đoạn, thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, thay thế nên việc cập nhật, đối chiếu còn mất nhiều thời gian.

- Việc chuyển giao hồ sơ, dữ liệu sau sắp xếp đơn vị hành chính cần có thời gian để rà soát, chuẩn hóa.

- Một số thông tin về đối tượng, kết quả thực hiện chính sách chưa được cập nhật thường xuyên, đầy đủ từ cơ sở.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, thống kê chính sách thực hiện trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Minh Long, kính đề nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Mỹ Lan